

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KINH DOANH VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI

**KHẢO SÁT Ý KIẾN NGƯỜI HỌC TRƯỚC KHI
TỐT NGHIỆP VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ NGƯỜI HỌC
(sau khi hoàn thành CTĐT)**

Nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, trường đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội rất mong nhận được ý kiến đóng góp của Anh/Chị về chất lượng đào tạo và các mặt phục vụ đào tạo của Trường. Nhà trường cam đoan những ý kiến của Anh/Chị trong phiếu này sẽ được bảo mật, chỉ sử dụng cho mục đích cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo.

Vì vậy, mong các Anh/Chị hãy trả lời các câu hỏi một cách trung thực, thẳng thắn và khách quan.

Thông tin của người tham gia khảo sát

1. Họ và tên:; Mã sinh viên:.....
2. Điện thoại:; Email:
3. Tên ngành học:.....; Mã ngành học:.....

Mức độ đánh giá: Với mỗi câu hỏi đã có sẵn 5 phương án trả lời, Anh (Chị) lựa chọn và đánh vào một trong 5 mức độ lựa chọn dưới đây:

1 = Rất không đồng ý	2 = Không đồng ý	3 = Phân vân	4 = Đồng ý	5= Rất đồng ý
----------------------	------------------	--------------	------------	---------------

NỘI DUNG BẢNG HỎI

GHI CHÚ: Các cụm từ viết tắt: Học phần (HP); Người học (NH); Giảng viên (GV); Chuẩn đầu ra (CDR); Đề cương chi tiết (ĐCCT); Chương trình Đào tạo (CTĐT); Chương trình dạy học (CTDH); Phương pháp dạy và học (PPD&H); Phương pháp kiểm tra đánh giá (PPKTĐG); Nghiên cứu khoa học (NCKH); Công nghệ Thông tin (CNTT); Luật Giáo dục Đại học (Luật GDĐH)...

Sau đây là nội dung của 58 câu hỏi khảo sát:

ST T	Nội dung	Mức độ đánh giá				
		1	2	3	4	5
I	Về mục tiêu và chuẩn đầu ra					

1	Mục tiêu của CTĐT phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn của Nhà trường và mục tiêu GDDH của Luật GDDH	☐	☐	☐	☐	☐
2	Mục tiêu của CTĐT rõ ràng về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ, tự chịu trách nhiệm và phù hợp với trình độ đào tạo, đáp ứng nhu cầu việc làm sau tốt nghiệp	☐	☐	☐	☐	☐
3	Mục tiêu của CTĐT đảm bảo người học có phẩm chất đạo đức, có triển vọng nghề nghiệp tương lai và nâng cao trình độ chuyên môn	☐	☐	☐	☐	☐
4	Chuẩn đầu ra của CTĐT được cấu trúc rõ ràng, bao gồm: CDR về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm và có thể đo lường được theo các thang đánh giá theo các mức độ khác nhau (Nhớ, hiểu, vận dụng, phân tích, đánh giá, sáng tạo).	☐	☐	☐	☐	☐
5	Chuẩn đầu ra của CTĐT đảm bảo các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật và các kiến thức cơ sở ngành	☐	☐	☐	☐	☐
6	Chuẩn đầu ra của CTĐT đảm bảo kiến thức về lập kế hoạch, tổ chức và giám sát các quá trình hoạt động chuyên môn cụ thể.	☐	☐	☐	☐	☐
7	Chuẩn đầu ra của CTĐT đảm bảo kiến thức cơ bản về quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn.	☐	☐	☐	☐	☐
8	Chuẩn đầu ra của CTĐT đảm bảo kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề trong hoạt động nghề nghiệp.	☐	☐	☐	☐	☐
9	Chuẩn đầu ra của CTĐT đảm bảo có kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác.	☐	☐	☐	☐	☐
10	Chuẩn đầu ra của CTĐT đảm bảo người học có đủ khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, có đủ năng lực nghiên cứu, có sáng kiến trong thực thi công việc và tự sắp xếp công việc hiệu quả	☐	☐	☐	☐	☐
11	Chuẩn đầu ra của CTĐT đảm bảo người học có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, phản biện, phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường không xác định hoặc thay đổi.	☐	☐	☐	☐	☐
12	Chuẩn đầu ra của CTĐT đảm bảo người học có kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.	☐	☐	☐	☐	☐
13	Chuẩn đầu ra của CTĐT đảm bảo người học có kỹ năng phổ biến kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện những nhiệm vụ chuyên	☐	☐	☐	☐	☐

	môn.					
14	Chuẩn đầu ra của CTĐT đảm bảo NH có trình độ ngoại ngữ đáp ứng các công việc chuyên môn sau này.	☐	☐	☐	☐	☐
15	Chuẩn đầu ra của CTĐT đảm bảo NH có trình độ tin học đáp ứng các công việc chuyên môn sau này.	☐	☐	☐	☐	☐
16	Chuẩn đầu ra của CTĐT đảm bảo NH tự tin về kiến thức chuyên môn của mình	☐	☐	☐	☐	☐
17	Chuẩn đầu ra của CTĐT đảm bảo người học lập được kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động chuyên môn.	☐	☐	☐	☐	☐
18	Mục tiêu và CDR của CTĐT được công bố công khai bằng nhiều hình thức khác nhau cho người học trước mỗi khoá học	☐	☐	☐	☐	☐
II Cấu trúc và nội dung chương trình đào tạo (CTĐT)						
19	Nội dung CTĐT phù hợp với mục tiêu và chuẩn đầu ra; đảm bảo tính thực tế và ứng dụng cao	☐	☐	☐	☐	☐
20	Cấu trúc CTĐT mềm dẻo, logic, các học phần có tính liên kết, ít trùng lặp	☐	☐	☐	☐	☐
21	100% các HP trong CTĐT thể hiện được sự đóng góp cụ thể của mỗi HP nhằm đạt được CDR của CTĐT (qua ma trận kết nối).	☐	☐	☐	☐	☐
22	Các học phần tự chọn trong CTĐT đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của người học	☐	☐	☐	☐	☐
23	CTĐT đảm bảo sự cân đối giữa các khối kiến thức đại cương, kiến thức cơ sở, kiến thức chuyên ngành và các kỹ năng cần thiết và bổ trợ khác.	☐	☐	☐	☐	☐
24	Tỷ lệ phân bố giữa lý thuyết và thực hành/thực tập của CTĐT, tỉ lệ giữa học phần bắt buộc và các học phần tự chọn hợp lý	☐	☐	☐	☐	☐
III Bản mô tả chương trình đào tạo						
25	Có bản mô tả CTĐT luôn được cập nhật và được Nhà trường phê duyệt và được công bố công khai bằng nhiều hình thức khác nhau và người học dễ dàng tiếp cận.	☐	☐	☐	☐	☐
26	Bản mô tả CTĐT có đủ các nội dung: tên Cơ sở Giáo dục; tên gọi của văn bằng; tên CTĐT; thời gian ĐT, mục tiêu, CDR của CTĐT; tiêu chí tuyển sinh; cấu trúc CTDH; ma trận kỹ năng; ĐCCT học phần; thời điểm thiết kế/điều chỉnh Bản mô tả CTĐT.	☐	☐	☐	☐	☐
IV Hoạt động hỗ trợ nghiên cứu khoa học (NCKH)						
27	Các kế hoạch và chính sách về NCKH đã khuyến khích người	☐	☐	☐	☐	☐

	học tham gia NCKH					
28	Người học được thông tin về các loại hình và số lượng các công bố khoa học, và được hướng dẫn về quy định sở hữu tài sản trí tuệ	☐	☐	☐	☐	☐
29	Người học được GV tư vấn, hỗ trợ, hướng dẫn trong đi thực tập, làm khoá luận/đồ án tốt nghiệp và thực hiện các đề tài NCKH và các cuộc thi NCKH	☐	☐	☐	☐	☐
V	Hoạt động hỗ trợ kết nối và phục vụ cộng đồng (PVCĐ)					
30	Nhà trường có chính sách và tổ chức cho người học được tham gia các hoạt động kết nối và PVCĐ	☐	☐	☐	☐	☐
31	Nhà trường có tập huấn kiến thức, kỹ năng, quy định cơ bản cho người học để thực hiện các hoạt động PVCĐ	☐	☐	☐	☐	☐
32	Người học hài lòng đối với các hoạt động kết nối và PVCĐ của Trường; hoạt động này mang lại lợi ích trong học tập, giá trị tích cực trong cuộc sống và tìm kiếm việc làm sau này	☐	☐	☐	☐	☐
VI	Hoạt động tư vấn, hỗ trợ, phục vụ người học trong học tập, rèn luyện và hoạt động khác					
33	NH được phổ biến, giới thiệu đầy đủ các quy định, quy chế đào tạo, CTĐT, ĐCCT học phần, các quy định về kiểm tra đánh giá,... ngay từ khi nhập học	☐	☐	☐	☐	☐
34	Cố vấn học tập/giáo viên chủ nhiệm đã tư vấn hiệu quả cho người học trong học tập, giúp cho NH cải thiện kết quả học tập, rèn luyện và những khó khăn trong học tập	☐	☐	☐	☐	☐
35	Nhà trường quan tâm giải quyết kịp thời các chế độ, chính sách đối với người học	☐	☐	☐	☐	☐
36	NH được phản hồi và cảnh báo kết quả học tập và cảnh báo thôi học kịp thời và được Nhà trường có biện pháp hỗ trợ người học khi kết quả học tập yếu kém	☐	☐	☐	☐	☐
37	NH hài lòng với thái độ và chất lượng phục vụ NH của đội ngũ cán bộ, nhân viên hỗ trợ người học trong học tập	☐	☐	☐	☐	☐
38	NH hài lòng với thái độ và chất lượng phục vụ và hỗ trợ người học của cố vấn học tập/giáo viên chủ nhiệm	☐	☐	☐	☐	☐
39	NH hài lòng với thái độ và chất lượng phục vụ và hỗ trợ người học trong rèn luyện, PVCĐ	☐	☐	☐	☐	☐
40	NH hài lòng với thái độ và chất lượng phục vụ và hỗ trợ người học trong việc giải quyết các chế độ chính sách tài chính của Nhà trường	☐	☐	☐	☐	☐

41	NH hài lòng với thái độ và chất lượng phục vụ và hỗ trợ người học trong học tập, NCKH của Khoa và Bộ môn	☐	☐	☐	☐	☐
42	NH hài lòng với thái độ và chất lượng phục vụ và hỗ trợ người học về giáo trình, tài liệu, tra cứu tài liệu điện tử của Thư viện	☐	☐	☐	☐	☐
43	NH hài lòng với thái độ và chất lượng phục vụ và hỗ trợ người học trong hoạt động ngoại khoá, công tác thi đua, hoạt động PVCĐ của Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội SV	☐	☐	☐	☐	☐
44	Người học được hỗ trợ trong định hướng nghề nghiệp, giao lưu với các nhà tuyển dụng, hỗ trợ việc làm và khởi nghiệp	☐	☐	☐	☐	☐
VII	Hệ thống phòng học, phòng thực hành, thí nghiệm, hệ thống công nghệ thông tin					
45	Phòng học đáp ứng đủ chỗ ngồi, đạt yêu cầu về âm thanh, ánh sáng, độ thông thoáng và đầy đủ thiết bị hỗ trợ đảm bảo chất lượng, sẵn sàng phục vụ việc giảng dạy và học tập	☐	☐	☐	☐	☐
46	Phòng thực hành/thí nghiệm có đầy đủ và có nội quy rõ ràng, an toàn khi sử dụng; chất lượng máy móc, thiết bị, ... đảm bảo vệ sinh, ánh sáng, chỗ ngồi và độ thông thoáng đáp ứng được yêu cầu sử dụng.	☐	☐	☐	☐	☐
47	Số lượng máy tính, thiết bị, dụng cụ CNTT, phần mềm hỗ trợ giảng dạy và học tập được trang bị đầy đủ, đáp ứng được yêu cầu sử dụng.	☐	☐	☐	☐	☐
48	Các ứng dụng tiện ích trực tuyến – truy cập internet, wifi phục vụ hiệu quả công tác giảng dạy và học tập, NCKH, PVCĐ	☐	☐	☐	☐	☐
49	Nhà trường có phần mềm hỗ trợ công tác giảng dạy/học tập, kiểm tra đánh giá; các phần mềm quản lý học vụ đáp ứng yêu cầu NH	☐	☐	☐	☐	☐
VIII	Hỗ trợ giáo trình, tài liệu phục vụ học tập và NCKH của người học					
50	Thư viện có đầy đủ sách, tạp chí, giáo trình, tài liệu tham khảo đáp ứng yêu cầu CTĐT, NCKH; đáp ứng được nhu cầu tra cứu, tham khảo tài liệu đối với các ngành học của NH	☐	☐	☐	☐	☐
51	Thư viện đảm bảo không gian, chỗ ngồi, có thiết bị tra cứu tài liệu đáp ứng được nhu cầu bạn đọc	☐	☐	☐	☐	☐
52	Có đầy đủ nguồn tài liệu in và tài liệu điện tử, thiết bị hỗ trợ giảng dạy, Cơ sở dữ liệu trực tuyến để đáp ứng các nhu cầu về đào tạo của ngành đào tạo, NCKH và PVCĐ.	☐	☐	☐	☐	☐
IX	Vệ sinh - An ninh - Trật tự					

53	Môi trường tâm lý, xã hội, cảnh quan của Trường tạo thuận lợi cho việc học tập và sinh hoạt; đảm bảo, an ninh trật tự cho người học	☐	☐	☐	☐	☐
54	Nhà ăn, căng tin Nhà trường sạch sẽ, rộng rãi, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm đáp ứng yêu cầu người học	☐	☐	☐	☐	☐
55	Công tác an ninh, trật tự trong Trường được bảo đảm an toàn và thực hiện tốt	☐	☐	☐	☐	☐
X	Dịch vụ, sinh hoạt và các chế độ khác					
56	Người học được chăm lo khám sức khỏe theo quy định y tế học đường, được đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm thân thể và được tư vấn về tâm lý	☐	☐	☐	☐	
57	Người học được tạo điều kiện hoạt động Đoàn, Hội, câu lạc bộ, tập luyện văn nghệ, thể dục thể thao	☐	☐	☐	☐	
58	Mức độ hài lòng chung của Anh (Chị) về môi trường sống và học tập tại Trường	☐	☐	☐	☐	

Xin chân thành cảm ơn những ý kiến đóng góp của Anh (Chị).

Nơi nhận:

- Như Điều 4
- PHT thường trực (để báo cáo)
- Các PHT (để chỉ đạo).
- Lưu: VP, PKH&ĐBCL (2bản);

KT HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



GS.TS. Đinh Văn Tiến